

Bản án số: 67/2020/HS-ST
Ngày 15/5/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nghiêm Thị Xuân Huê
2. Ông Đinh Tình Thanh Phước

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2020/HSST ngày 18 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 443/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số: 508/TB-TA ngày 08 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Cao Văn L, sinh năm 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường N, phường Đ, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: đường N, phường Đ, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Cao Văn S (sinh năm 1966) và bà Nguyễn Thị X (sinh năm 1966); Bị cáo có 02 anh, em. Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ là bà Trần Vũ Hoàng T (sinh năm 1994); Có 01 người con tên Cao Mỹ C (sinh năm 2016); Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 22/3/2011, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” tại Bản án phúc thẩm số 172/2011/HSPT ngày 22/3/2011. Ngày 16/01/2012, chấp hành xong hình phạt tù về địa phương.

- Ngày 07/9/2012, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” tại Bản án số 318/2012/HSST ngày 07/9/2012. Ngày 19/02/2015, chấp hành xong hình phạt tù về địa phương

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 27/11/2019 cho đến nay (Có mặt).

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Thới Hoàng T, sinh năm 1989 (Vắng mặt).
Địa chỉ: đường N, Phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1988 (Vắng mặt).

Địa chỉ: đường V, Phường N, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người làm chứng*: Bà Lê Thị Thúy N, sinh năm 1994 (Vắng mặt).

Địa chỉ: đường H, phường T, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 06 giờ 10 phút ngày 27/11/2019, Cao Văn L điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter, biển số 59G1 - 006.26 đi tìm người có tài sản sơ hở để cướp giật. Khi đến trước nhà số 369 Hoàng Sa, phường T, Quận N, L phát hiện ông Nguyễn Thái Hoàng T đang dừng xe phía đối diện và sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng nên L điều khiển xe mô tô quay lại và áp sát từ phía sau bên trái ông T rồi dùng tay phải cướp giật điện thoại di động của ông T, bỏ vào rổ xe rồi điều khiển xe tẩu thoát. Ông T tri hô và điều khiển xe mô tô của mình đuổi theo qua nhiều tuyến đường, khi đến giao lộ Nguyễn Văn Giai – Đinh Tiên Hoàng, phường Đ, Quận N thì anh T điều khiển xe của mình lao vào xe của L làm xe của L ngã xuống đường. L bỏ xe chạy bộ, ông T chạy bộ đuổi theo đến trước nhà số 20 Trương Hán Siêu, phường Đ, Quận N thì bắt giữ được L. Sau đó, ông T quay lại vị trí ngã xe nhặt lại điện thoại di động và bàn giao Cao Văn L cùng vật chứng cho Công an phường T, Quận N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an Quận N xử lý.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 439/KL-HĐĐGTS ngày 21/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng có trị giá là 9.630.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cao Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của L phù hợp với lời khai người bị hại, nhân chứng, vật chứng thu giữ, kết quả thực nghiệm điều tra và các tài liệu chứng cứ do cơ quan điều tra thu thập được.

* Vật chứng vụ án gồm có:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng (đã thu hồi và trả lại cho ông Nguyễn Thới Hoàng T, ông T yêu cầu xử lý hình sự, không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự).

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter, biển số 59G1-006.26, có số máy: 1S93000549, số khung: RLCE1S9307Y000549. Qua xác minh biển số xe 59G1-006.26 được cấp cho xe mô tô hiệu Yamaha loại Taurus có số máy: 080223-16S1, số khung: 080223-10AY do ông Võ Viết N (sinh năm 1966, nơi cư trú: đường K, phường Đ, Quận M) đứng tên, ông N cho ông Võ Viết T (sinh năm: 1993; nơi cư

trú: đường N, Phường H, Quận B) mượn xe để sử dụng và ông Võ Viết T đã bị trộm mất xe này tại trước nhà số đường B, Phường M, Quận B vào khoảng tháng 10, tháng 11/2017. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận N đã thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận B biết để điều tra theo thẩm quyền.

Xác minh theo số máy: 1S93000549, số khung: RLCE1S9307Y000549 được đăng ký biển số: 59F1-217.19 do ông Nguyễn Thanh T (sinh năm: 1988; nơi cư trú: đường V, Phường N, Quận B) đứng tên sở hữu. Năm 2017, ông Nguyễn Thanh T đã bán xe mô tô này cho người khác (không rõ lai lịch) nhưng không làm thủ tục sang tên, đổi chủ. Cao Văn L khai xe mô tô trên mua của người đàn ông (không rõ lai lịch) vào năm 2018 để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 1 đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có ai đến liên hệ.

- Thu giữ của Cao Văn L:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone XR, số Imei: 356166095623202 (đã qua sử dụng, là tài sản cá nhân của L);

+ 01 quần jean dài màu xanh, 01 áo khoác dài tay màu đỏ, 01 áo thun ngắn tay màu đỏ (đã qua sử dụng, là trang phục Long mặc khi cướp giật tài sản).

Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận N đang tạm giữ các vật chứng trên;

Ngoài ra, hồ sơ vụ án còn lưu giữ 01 DVD ghi nhận hình ảnh Cao Văn L thực hiện hành vi cướp giật tài sản.

Tại Cáo trạng số 49/CT-VKSQ1 ngày 12/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Cao Văn L về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Cao Văn L đã phạm tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ: phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị Tòa án áp dụng điểm d khoản 2 Điều 271; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Long từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng, đã thu hồi trả lại bị hại, bị hại không có yêu cầu bồi thường dân sự. Về xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án 01 DVD ghi nhận hình ảnh Cao Văn L thực hiện hành vi cướp giật tài sản; Trả lại cho Cao Văn L 01 điện thoại di động hiệu Iphone XR, số Imei: 356166095623202, đây là tài sản cá nhân của L, không liên quan đến hành vi phạm tội; Tịch thu tiêu hủy do không có giá trị sử dụng 01 quần jean dài màu xanh, 01 áo khoác dài tay màu đỏ, 01 áo thun ngắn tay màu đỏ là trang phục L mặc khi cướp giật

tài sản; Tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu 01 xe mô tô có số máy: 1S93000549, số khung: RLCE1S9307Y000549 trong thời hạn theo quy định. Quá thời hạn không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận B điều tra theo thẩm quyền đối với biển số xe 59G1-006.26 do ông Võ Việt N đứng tên.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở để xác định vào khoảng 06 giờ 10 phút ngày 27/11/2019 tại trước nhà số đường H, phường T, Quận N, Cao Văn L có hành vi điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter, biển số 59G1 - 006.26 thực hiện việc cướp giật chiếc điện thoại Iphone X màu trắng của ông Nguyễn Thới Hoàng T có giá trị 9.630.000 đồng. Bị cáo sử dụng xe gắn máy để làm phương tiện cướp giật rồi nhanh chóng tẩu thoát, hành vi này thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm. Do đó, hành vi của Cao Văn L đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận N truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Hành vi của bị cáo là cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, việc bị cáo sử dụng phương tiện xe gắn máy dùng để làm phương tiện phạm tội còn có khả năng gây tai nạn giao thông và làm hoang mang cho người đi đường, gây thương tích cho người bị hại và ngay cả bản thân bị cáo. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân nên vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị bắt và xử phạt tù về tội “Cướp giật tài sản” vào năm 2011 và năm 2012. Bị cáo không lấy đó làm bài học tự rèn luyện, tu dưỡng bản thân thành người tốt mà còn tiếp tục vi phạm pháp luật. Do đó, cần áp dụng mức án nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe đối với bản thân bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã kịp thời thu hồi trả lại cho bị hại, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn nên khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, s khoản 1 Điều

51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: 01 điện thoại di động hiệu IPhone X màu trắng, số sim: 0933.272728, số Imei: 359410083228047 đã thu hồi trả lại bị hại là ông T, ông T không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét.

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại cho Cao Văn L 01 điện thoại di động hiệu IPhone XR, số Imei: 356166095623202, đây là tài sản cá nhân của L, không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng trước mắt cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy do không có giá trị sử dụng 01 quần jean dài màu xanh, 01 áo khoác dài tay màu đỏ, 01 áo thun ngắn tay màu đỏ là trang phục L mặc khi cướp giật tài sản.

(Theo Phiếu nhập đồ vật tài liệu số 196/19-PNK ngày 12/12/2019 của Công an Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh).

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter, biển số 59G1-006.26, có số máy: 1S93000549, số khung: RLCE1S9307Y000549 mà bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội: Qua xác minh theo biển số xe 59G1-006.26 được cấp cho xe mô tô hiệu Yamaha loại Taurus do ông Võ Viết N (sinh năm 1966, nơi cư trú: 464/24/20 KP4, phường Đ, Quận M) đứng tên, ông N đã cho ông Võ Viết T (sinh năm: 1993; nơi cư trú: đường Đ, Phường H, Quận B) mượn xe để sử dụng và ông T đã bị trộm mất xe này tại trước nhà số đường B, Phường M, quận B vào khoảng tháng 10 - tháng 11/2017. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận N đã thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận B biết để điều tra theo thẩm quyền. Do vậy, đối với biển số xe 59G1-006.26 sẽ được xử lý trong vụ án ông T bị trộm mất xe do Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận B thụ lý giải quyết.

Qua xác minh theo số máy: 1S93000549, số khung: RLCE1S9307Y000549 được biết do ông Nguyễn Thanh T (sinh năm: 1988; nơi cư trú: đường V, Phường N, Quận B) đứng tên sở hữu có biển số 59F1-217.19. Năm 2017, ông T đã bán xe mô tô này cho người khác (không rõ lai lịch) nhưng không làm thủ tục sang tên, đổi chủ. Cao Văn L khai xe mô tô trên mua của người đàn ông (không rõ lai lịch) vào năm 2018 để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận N đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có ai đến liên hệ. Vì vậy, cần thiết phải tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu đối với chiếc xe có số máy, số khung nêu trên trong thời hạn 30 ngày. Quá thời hạn trên không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước do chiếc xe trên là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Nếu có tranh chấp về quyền sở hữu đối với chiếc xe trên thì giải quyết theo quy định của pháp luật dân sự.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 368/19-PNK ngày 12/12/2019 của Công an Quận N, Tp. Hồ Chí Minh).

- Tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án 01 DVD ghi nhận hình ảnh Cao Văn L thực hiện hành vi cướp giật tài sản.

[7]. Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000 đồng bị cáo chịu theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Cao Văn L phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt Cao Văn L 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/11/2019.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Trả lại cho Cao Văn L 01 điện thoại di động hiệu Iphone XR, số Imei: 356166095623202 nhưng tạm giữ đến bảo đảm thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 quần jean dài màu xanh, 01 áo khoác dài tay màu đỏ, 01 áo thun ngắn tay màu đỏ.

(Theo Phiếu nhập đồ vật tài liệu số 196/19-PNK ngày 12/12/2019 của Công an Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh).

- Tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter số máy: 1S93000549, số khung: Y000549 trong thời hạn 30 ngày. Quá thời hạn trên không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung công quỹ Nhà nước do chiếc xe trên là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Nếu có tranh chấp về quyền sở hữu đối với chiếc xe trên thì giải quyết theo quy định của pháp luật về dân sự.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 368/19-PNK ngày 12/12/2019 của Công an Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh).

Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 DVD ghi nhận hình ảnh Cao Văn L thực hiện hành vi cướp giật tài sản.

- Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Cao Văn L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của

Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Cao văn L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại ông Nguyễn Thới Hoàng T có quyền kháng cáo bản án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thanh T có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

Phạm Thị Thu Hiền